TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hóa, ngày 25 tháng 02 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Công H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 8, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị N và anh Lê Công H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc nuôi con chung: Chị Phan Thị N và anh Lê Công H có 02 con chung là cháu Lê Thị Bích N, sinh ngày 12/3/2007 và cháu Lê Công M, sinh ngày 11/3/2009. Anh Lê Công H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Bích N và cháu Lê Công M. Chị Phan Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Phan Thị N và anh Lê Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Phan Thị N và anh Lê Công H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/0009738 ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Chị Phan Thị N được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.*
- *UBND xã T.*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng